

Số: /SGDDĐT-GDNN&GDTX

Thanh Hóa, ngày tháng 11 năm 2025

V/v hướng dẫn đánh giá, công nhận
“Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động kinh doanh.

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh (gọi tắt là Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT), Sở GDĐT hướng dẫn đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh với các nội dung, cụ thể như sau (có Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT gửi kèm theo):

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 15/8/2019 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 02/3/2022 thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Thanh Hóa được công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp tỉnh.

- Công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc học tập, tạo động lực học tập; đảm bảo cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi cho thành viên đơn vị tự học, học

thường xuyên để trở thành “Công dân học tập”, góp phần xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã, tỉnh; đẩy mạnh học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

1.2. Yêu cầu

- Đề cao trách nhiệm tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” của các đơn vị; đồng thời tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Công tác đánh giá, công nhận đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch; đúng thẩm quyền, mức độ, tiêu chí, điều kiện, quy trình đánh giá, công nhận quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; đảm bảo tính trách nhiệm, trung thực trong tự đánh giá của cá nhân, đơn vị.

2. Xác định đơn vị học tập cấp tỉnh

- Là cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc trung ương;
- Cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh;
- Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh;
- Công an cấp tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh;
- Hội nông dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Hội cựu chiến binh tỉnh;
- Doanh nghiệp, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh: là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trường chuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học và các cơ sở giáo dục và đào tạo khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương.
- Hội khuyến học cấp tỉnh và các tổ chức xã hội cấp tỉnh, tổ chức xã hội-nghề nghiệp cấp tỉnh khác.

3. Thẩm quyền đánh giá, công nhận, mức độ và thời hạn công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh

3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận Đơn vị cấp tỉnh đạt “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

3.2. Công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh theo 2 mức độ: mức độ 1, mức độ 2.

3.3. Đơn vị cấp tỉnh được công nhận mức độ 1 sau ít nhất 1 năm (12 tháng) kể từ ngày ra quyết định công nhận có thể đề nghị đánh giá, công nhận nâng mức độ 2.

3.4. Kết quả công nhận được bảo lưu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tiếp theo năm được công nhận là “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

3.5. Tiêu chí, điều kiện, cách thức đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh mức độ 1, 2 được quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

4. Quy trình tự đánh giá

4.1. Thành lập Tổ tự đánh giá (TĐG)

Thủ trưởng đơn vị ban hành quyết định thành lập Tổ TĐG bao gồm tổ trưởng, thư ký và các thành viên; Tổ trưởng Tổ TĐG là lãnh đạo đơn vị.

4.2. Tổ TĐG thực hiện các nhiệm vụ sau

Tổ trưởng Tổ TĐG: Quán triệt triển khai nhiệm vụ; Tổ chức tập huấn nội dung Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT (các tiêu chí, chỉ tiêu) cho các thành viên Tổ TĐG; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Xác định thời gian hoàn thành công tác TĐG.

4.3. Cách thức tiến hành đánh giá các tiêu chuẩn, tiêu chí

4.3.1. Đánh giá chỉ tiêu

- Xác định nội hàm của từng chỉ tiêu của tiêu chí để mô tả đúng các hoạt động của đơn vị phù hợp với nội hàm của chỉ tiêu của tiêu chí, nêu được điểm mạnh và điểm yếu đối với từng chỉ tiêu của tiêu chí;

- Tìm kiếm, lưu trữ minh chứng của từng chỉ tiêu của tiêu chí để chứng minh cho việc mô tả là đúng.

- So sánh với quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT, xác định mức độ đạt của chỉ tiêu: Không đạt, đạt mức độ 1, đạt mức độ 2.

- Viết báo cáo chỉ tiêu (mẫu M1).

Sau khi đánh giá xong các chỉ tiêu (*theo thứ tự*), nêu phần đánh giá chung.

+ Ưu điểm

+ Tồn tại, hạn chế

- Thống kê mức độ đạt của các tiêu chí

+ Tổng số tiêu chí

+ Số tiêu chí không đạt: tỷ lệ....%

+ Số tiêu chí đạt mức độ 1: tỷ lệ....%

+ Số tiêu chí đạt mức độ 2: tỷ lệ....%

4.3.2. Đánh giá tiêu chí

- Tổng hợp các chỉ tiêu, tự đánh giá xếp loại tiêu chí: Không đạt, đạt mức độ 1, đạt mức độ 2 (*mẫu M2*).

- Tiêu chí chỉ đạt khi tất cả các chỉ tiêu của tiêu chí đều đạt (*theo từng mức độ*)

4.4. Xây dựng Báo cáo tự đánh giá

- Đến thời hạn, thư ký Tổ TĐG thu phiếu đánh giá các tiêu chí, tổng hợp xây dựng dự thảo Báo cáo TĐG theo mẫu gồm:

+ Trang 1: Bìa (*mẫu M3*).

+ Trang 2: Danh sách và chữ ký thành viên (*mẫu M4*).

+ Trang 3: Chữ viết tắt (*mẫu M5*).

+ Trang 4: Bảng tổng hợp (*mẫu M6*).

+ Từ trang 5: Nội dung TĐG (*mẫu M7*).

- Thư ký hoàn thiện dự thảo trình Tổ trưởng Tổ TĐG phê duyệt.

- Tổ đánh giá xây dựng Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” . Bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu; thông tin, số liệu của Báo cáo tự đánh giá và Bản tổng hợp kết quả các tiêu chí, chỉ tiêu được tính từ ngày 01 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 của năm đánh giá; Tổ trưởng Tổ TĐG xem xét, phê duyệt Báo cáo, ký tên trình lãnh đạo đơn vị.

4.5. Trình công nhận

- Căn cứ kết quả TĐG, thủ trưởng đơn vị xây dựng tờ trình, đề nghị công nhận kết quả xây dựng “Đơn vị học tập” của đơn vị mình.

+ Nếu TĐG không đạt, thủ trưởng đơn vị lập báo cáo kết quả tự đánh giá, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Nếu TĐG đạt, thủ trưởng đơn vị xây dựng Tờ trình đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Hồ sơ đề nghị công nhận

1- Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh;

2- Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh;

3- Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.

4- Hồ sơ minh chứng: (*Có phụ lục gửi kèm theo*)

Các đơn vị đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh gửi hồ sơ về Sở GDĐT trước ngày 15/01 hàng năm.

6. Quy trình kiểm tra, công nhận

6.1. Tiếp nhận, rà soát hồ sơ

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

6.2. Thành lập Hội đồng đánh giá

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Thư ký: Lãnh đạo và chuyên viên Phòng QLĐT&GDTX, Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Các thành viên khác gồm Đại diện Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, đại diện Sở Nội vụ, đại diện Hội Khuyến học tỉnh, đại diện Liên đoàn Lao động tỉnh và có thêm một số thành viên khác. Số lượng thành viên là lẻ, tối thiểu là 05 người.

6.3. Thực hiện đánh giá theo Thông tư 24/2023/TT-BGDĐT

Hội đồng đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh thực hiện theo Điều c, d, đ; Khoản 2, Điều 16 của Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

6.4. Công nhận “Đơn vị học tập”

Căn cứ kết quả kiểm tra, Hội đồng đánh giá cấp tỉnh báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo để có văn bản trả lời đơn vị và nêu rõ lý do không đạt (*đối với đơn vị không đạt*); lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

6.5. Thời gian hoàn thành

Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thành hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị học tập” cấp tỉnh trước ngày 15/02 hằng năm.

Sở GDĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo quy định; báo cáo những vấn đề còn vướng mắc về Sở GDĐT (*qua Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên*) để được hướng dẫn, hỗ trợ (*Địa chỉ liên hệ ông Trịnh Văn Tuấn, Phó Trưởng phòng GDNN&GDTX, Sở GDĐT; SĐT: 0912369891*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Hội Khuyến học tỉnh (để ph/h);
- Ban Giám đốc;
- Các phòng CMNV của Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P.GDNN&GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Dĩnh

PHỤ LỤC I

1. MINH CHỨNG CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” CẤP TỈNH MỨC ĐỘ 1

Nội dung tiêu chí	Tên minh chứng	Ghi chú
Tiêu chí 1: Điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập		
Chỉ tiêu 1	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng các thành viên trong đơn vị; - Báo cáo kết quả tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách thành viên trong đơn vị và danh sách thành viên trong đơn vị tham gia học tập, bồi dưỡng, ...).	
Chỉ tiêu 2	Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên trong đơn vị học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...).	
Chỉ tiêu 3	Minh chứng bố trí đủ kinh phí hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị.	
Chỉ tiêu 4	- Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT; - Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; - Minh chứng triển khai phần mềm phục vụ chuyển đổi số, dịch vụ trực tuyến; - Văn bản có nội dung trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập các thành viên trong đơn vị.	
Chỉ tiêu 5	Kế hoạch tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.	
Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của thành viên trong đơn vị		
Chỉ tiêu 1	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong năm đề nghị	
Chỉ tiêu 2	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã tham gia và hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.	
Chỉ tiêu 3	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.	
Chỉ tiêu 4	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).	
Chỉ tiêu 5	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.	
Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”		
Chỉ tiêu 1	Báo cáo đánh giá, công nhận “Công dân học tập” của đơn vị (kèm theo Quyết định công nhận “Công dân học tập” của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách những người đáp ứng điều kiện công nhận đạt danh hiệu “Công dân học tập”) theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.	
	Đối với cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh: Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với người học đạt danh hiệu “Công dân học tập”.	

Chỉ tiêu 2	Minh chứng Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.	
Chỉ tiêu 3	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua của đơn vị	
Chỉ tiêu 4	Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT	
Chỉ tiêu 5	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT.	
Chỉ tiêu 6	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Văn bản công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.	

2. MINH CHỨNG CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” CẤP TỈNH MỨC ĐỘ 2

Nội dung, tiêu chí	Tên minh chứng	Ghi chú
Tiêu chí 1: Điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập		
Chỉ tiêu 1	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng các thành viên trong đơn vị; - Báo cáo kết quả tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách thành viên trong đơn vị và danh sách thành viên trong đơn vị tham gia học tập, bồi dưỡng, ...).	
Chỉ tiêu 2	Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên trong đơn vị học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...)	
Chỉ tiêu 3	Minh chứng bố trí đủ kinh phí hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị	
Chỉ tiêu 4	- Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT; - Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; - Minh chứng triển khai phần mềm phục vụ chuyển đổi số, dịch vụ trực tuyến; - Văn bản có nội dung trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập các thành viên trong đơn vị.	
Chỉ tiêu 5	Kế hoạch tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân	
Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của thành viên trong đơn vị		
Chỉ tiêu 1	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong năm đề nghị	
Chỉ tiêu 2	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã tham gia và hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.	
Chỉ tiêu 3	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.	
Chỉ tiêu 4	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).	

Chỉ tiêu 5	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên	
Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”		
Chỉ tiêu 1	Báo cáo đánh giá, công nhận “Công dân học tập” của đơn vị (kèm theo Quyết định công nhận “Công dân học tập” của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách những người đáp ứng điều kiện công nhận đạt danh hiệu “Công dân học tập”) theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.	
	Đối với cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh: Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với người học đạt danh hiệu “Công dân học tập”	
Chỉ tiêu 2	Minh chứng Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.	
Chỉ tiêu 3	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua của đơn vị	
Chỉ tiêu 4	Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT	
Chỉ tiêu 5	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học: báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT	
Chỉ tiêu 6	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Văn bản công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành	
TỔNG HỢP		

PHỤ LỤC II
Các biểu mẫu đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh

Mẫu M1

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU
CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” CẤP TỈNH MỨC ĐỘ 1

1. Mô tả hiện trạng

Nội dung tiêu chí	Tên minh chứng	Quy định mức độ 1	Kết quả tự đánh giá của đơn vị (ghi Đạt hoặc Không Đạt)	Ghi chú
Tiêu chí 1: Điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập				
Chỉ tiêu 1	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng các thành viên trong đơn vị; - Báo cáo kết quả tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách thành viên trong đơn vị và danh sách thành viên trong đơn vị tham gia học tập, bồi dưỡng, ...).			
Chỉ tiêu 2	Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên trong đơn vị học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...).			
Chỉ tiêu 3	Minh chứng bố trí đủ kinh phí hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị.			
Chỉ tiêu 4	- Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT; - Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; - Minh chứng triển khai phần mềm phục vụ chuyển đổi số, dịch vụ trực tuyến; - Văn bản có nội dung trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập các thành viên trong đơn vị.			
Chỉ tiêu 5	Kế hoạch tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.			
Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của thành viên trong đơn vị				
Chỉ tiêu 1	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong năm đề nghị	Tối thiểu 90% thành viên		
Chỉ tiêu 2	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã tham gia và hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.	Tối thiểu 90% thành viên		
Chỉ tiêu 3	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.	Tối thiểu 90% thành viên		

Chỉ tiêu 4	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).	Tối thiểu 50% thành viên		
Chỉ tiêu 5	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.	Tối thiểu 90% thành viên		
Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”				
Chỉ tiêu 1	Báo cáo đánh giá, công nhận “Công dân học tập” của đơn vị (kèm theo Quyết định công nhận “Công dân học tập” của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách những người đáp ứng điều kiện công nhận đạt danh hiệu “Công dân học tập”) theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.	Tối thiểu 90% thành viên		
	Đối với cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh: Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với người học đạt danh hiệu “Công dân học tập”.	Tối thiểu 95% thành viên		
Chỉ tiêu 2	Minh chứng Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.			
Chỉ tiêu 3	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua của đơn vị	Danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên		
Chỉ tiêu 4	Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT	Mức đáp ứng cơ bản (mức độ 2)		
Chỉ tiêu 5	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT.	Mức đáp ứng cơ bản (mức độ 2)		
Chỉ tiêu 6	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Văn bản công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.			

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Ngày tháng năm
 Người đánh giá
 (ký, ghi rõ họ và tên)

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU
CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” CẤP TỈNH MỨC ĐỘ 2**

1. Mô tả hiện trạng

Nội dung, tiêu chí	Tên minh chứng	Quy định mức độ 2	Kết quả tự đánh giá của đơn vị (ghi Đạt hoặc Không Đạt)	Ghi chú
Tiêu chí 1: Điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập				
Chỉ tiêu 1	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng các thành viên trong đơn vị; - Báo cáo kết quả tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách thành viên trong đơn vị và danh sách thành viên trong đơn vị tham gia học tập, bồi dưỡng, ...).			
Chỉ tiêu 2	Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên trong đơn vị học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...)			
Chỉ tiêu 3	Minh chứng bố trí đủ kinh phí hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị			
Chỉ tiêu 4	- Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng CNTT; - Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; - Minh chứng triển khai phần mềm phục vụ chuyển đổi số, dịch vụ trực tuyến; - Văn bản có nội dung trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập các thành viên trong đơn vị.			
Chỉ tiêu 5	Kế hoạch tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân			
Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của thành viên trong đơn vị				
Chỉ tiêu 1	Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong năm đề nghị	Tối thiểu 95% thành viên		
Chỉ tiêu 2	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã tham gia và hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.	Tối thiểu 95% thành viên		
Chỉ tiêu 3	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đã được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.	Tối thiểu 95% thành viên		
Chỉ tiêu 4	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).	Tối thiểu 70% thành viên		

Chỉ tiêu 5	Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với các thành viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên	Tối thiểu 95% thành viên		
Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”				
Chỉ tiêu 1	Báo cáo đánh giá, công nhận “Công dân học tập” của đơn vị (kèm theo Quyết định công nhận “Công dân học tập” của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách những người đáp ứng điều kiện công nhận đạt danh hiệu “Công dân học tập”) theo Bộ tiêu chí và hướng dẫn đánh giá, công nhận “Công dân học tập” giai đoạn 2021-2030.	Tối thiểu 95% thành viên		
	Đối với cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh: Bản tổng hợp của đơn vị (có xác nhận của đơn vị) đối với người học đạt danh hiệu “Công dân học tập”	Tối thiểu 97% thành viên		
Chỉ tiêu 2	Minh chứng Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.			
Chỉ tiêu 3	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua của đơn vị	Danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên		
Chỉ tiêu 4	Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên: Báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Sở GDĐT	Mức đáp ứng tốt (mức độ 3)		
Chỉ tiêu 5	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học: báo cáo kết quả đánh giá và văn bản công nhận đạt mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT	Mức đáp ứng tốt (mức độ 3)		
Chỉ tiêu 6	Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Văn bản công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành			

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Ngày tháng năm
 Người đánh giá
 (ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu M2

TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI TIÊU CHÍ

Tiêu chí	Chỉ tiêu	Xếp loại Chỉ tiêu			Xếp loại Tiêu chí		
		Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2	Không đạt	Đạt Mức độ 1	Đạt Mức độ 2
	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
	6						

Mẫu M3**BÌA**

CƠ QUAN CHỦ QUẢN ĐƠN VỊ..... ----- BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ ĐƠN VỊ HỌC TẬP CẤP.... TÊN TỈNH. NĂM.....

Mẫu M4

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1			Tổ trưởng	
2			Thư ký	
3			Thành viên	
4			Thành viên	
5			Thành viên	
...				

Mẫu M5**DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT**

STT	CHỮ VIẾT TẮT	NỘI DUNG
1	NQ	Nghị quyết
2		
3		

Mẫu M6**Bảng tổng hợp**

Tiêu chí	Không đạt	Đạt mức độ 1	Đạt mức độ 2
1			
2			
3			

Mẫu M7**NỘI DUNG TỰ BÁO CÁO****A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

1. Tình hình chung
2. Mục đích TĐG
3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chí 1: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

Chỉ tiêu 1: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

1. Mô tả hiện trạng

Mình chứng:

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 2: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

1. Mô tả hiện trạng

Mình chứng:

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 3: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

1. Mô tả hiện trạng

Mình chứng:

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 4: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

1. Mô tả hiện trạng

Mình chứng:

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 5: (copy nguyên văn theo Thông tư 24)

1. Mô tả hiện trạng

Mình chứng:

2. Điểm mạnh:

3. Tồn tại:

4. Tự đánh giá: Không đạt/Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2

Kết luận về Tiêu chí 1: Nêu tóm tắt điểm mạnh nổi bật, những điểm yếu cơ bản của tiêu chí; số lượng chỉ tiêu không đạt, đạt mức 1, đạt mức 2

(Các tiêu chí tiếp theo được đánh giá theo cấu trúc trên)

C. KẾT LUẬN CHUNG

Phần này cần ngắn gọn, nhưng phải nêu được những vấn đề sau:

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm (%) các chỉ tiêu, tiêu chí không đạt, đạt mức độ 1, mức độ 2.
- Mức TĐG đơn vị học tập năm....
- Các kết luận khác (nếu có).

....., ngàythángnăm

Tổ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP” CẤP TỈNH

1. Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh mức 1.

STT	Tiêu chí/chỉ tiêu	Minh chứng	Kết quả		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
1	1. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”				
	a) Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch;				
	b) Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập. Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.				
	c) Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước).				
2	d) Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.				
	đ) Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.				
	2. Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của thành viên trong đơn vị				
	a) Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.				
	b) Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.				
	c) Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.				

	d) Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).				
	đ) Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.				
3	3. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”				
	a) Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị cấp tỉnh là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận cấp tỉnh tối thiểu 95% người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.				
	b) Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp tỉnh đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.				
	c) Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp tỉnh đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.				
	d) Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
	đ) Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” theo Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
	e) Chỉ tiêu 6: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.				

2. Quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh mức 2.

TT	Tiêu chí/chỉ tiêu	Minh chứng	Kết quả		Ghi chú
			Đạt	Không đạt	
1	1. Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”				
	a) Chỉ tiêu 1: Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch;				
	b) Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong đơn vị tích cực học tập. Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.				
	c) Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong đơn vị (đối với đơn vị là cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước).				
	d) Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyển đổi số, các Thành viên trong đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.				
	đ) Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.				
2	2. Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong đơn vị				
	a) Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.				
	b) Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.				
	c) Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.				
	d) Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu				

	công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).				
	đ) Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.				
3	3. Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”				
	a) Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị cấp tỉnh là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh tối thiểu 97% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.				
	b) Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các đơn vị khác.				
	c) Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp tỉnh đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.				
	d) Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp tỉnh là trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị ở “mức đáp ứng tốt” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
	đ) Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học đạt mức độ chuyển đổi số của đơn vị ở “mức đáp ứng tốt” theo Quyết định số 4740/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.				
	e) Chỉ tiêu 6: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.				